

Bản án số: 73/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 28-6-2022

“Xin ly hôn, nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hằng
2. Bà Huỳnh Kim Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồ Quế Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long: Không thuộc trường hợp tham gia phiên tòa.

Hôm nay, ngày 28 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 267/2022/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2022 về tranh chấp “Xin ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/QĐXXST- HNGĐ, ngày 07 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Kim Gi, sinh năm 1982, nơi cư trú: số 363/18, ấp Phú Mỹ, xã Đồng Ph, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long. (Có mặt)

2. *Bị đơn:* Anh Phạm Thanh H, sinh năm 1978 nơi cư trú: số 363/18, ấp Phú Mỹ, xã Đồng Ph, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 04/5/2022 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Trần Thị Kim Gi trình bày:

Vào năm 2009 chị Gi và anh H do quen biết nhau nên tiến đến hôn nhân, có tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương. Anh chị có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đồng Ph, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long được cấp giấy chứng nhận ngày 16/4/2009.

Trong thời kỳ hôn nhân chị G và anh H có 02 con chung tên Phạm Trần Thanh Tr, sinh ngày 05/11/2003 đã trưởng thành, cháu Phạm Trần Thanh V, sinh ngày 07/11/2009 hiện cháu V đang do anh H nuôi dưỡng.

Thời gian đầu thì anh chị sống hạnh phúc đến năm 2011 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, hay cự cãi nhau, anh H không lo làm ăn, nhậu nhẹt chị Gi khuyên ngăn anh H không thay đổi nên sống chung không hạnh phúc. Chị Gi đã cố gắng để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không được, anh chị đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay, trong thời gian sống ly thân anh H và chị Gi không có liên lạc nhau, không còn quan tâm nhau. Chị Gi xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó chị yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

Về hôn nhân: Chị Trần Thị Kim Gi yêu cầu ly hôn với anh Phạm Thanh H.

Về con chung: Cháu Phạm Trần Thanh Tr, sinh ngày 05/11/2003 đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết, cháu Phạm Trần Thanh V, sinh ngày 07/11/2009 chị Gi yêu cầu nuôi dưỡng, không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản: Tự thỏa thuận không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết.

Ngày 07/6/2022 chị G có đơn yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải vụ việc chị xin ly hôn anh H vì anh xác định vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, ly thân đã lâu, không còn quan tâm nhau, không thể hàn gắn được với nhau.

** Ý kiến trình bày của bị đơn anh H:* Từ khi thụ lý vụ án đến ngày xét xử sơ thẩm bị đơn anh H hoàn toàn không có ý kiến gì gửi cho Tòa án.

** Ý kiến của cháu Phạm Trần Thanh V:* Tại bản khai ngày 06/5/2022 cháu V có ý kiến nếu cha mẹ ly hôn cháu muốn sống với cha.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn chị Gi vẫn giữ yêu cầu khởi kiện về hôn yêu cầu ly hôn anh Phạm Thanh H vì chị không còn tình cảm với anh H nên cương quyết xin ly hôn. Về con chung cháu Phạm Trần Thanh V, sinh ngày 07/11/2009 cháu V có ý kiến mong muốn sống chung với cha nên chị Gi đồng ý để anh H tiếp tục nuôi dưỡng cháu V chị không phải cấp dưỡng nuôi con. Về quan hệ tài sản tự thỏa thuận không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Trần Thị Kim Gi có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Long Hồ giải quyết ly hôn anh Phạm Thanh H đăng ký nhân khẩu thường trú số 363/18, ấp Phú Mỹ, xã Đồng Ph, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1

Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Chị Trần Thị Kim Gi có đơn yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải. Căn cứ Khoản 4 Điều 207 Bộ Luật tố tụng dân sự thì đây là vụ án không tiến hành hòa giải được. Từ khi thụ lý vụ án Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng như thông báo thụ lý vụ án, được triệu tập họp lệ dự phiên họp về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, triệu tập tham dự phiên tòa sơ thẩm cho anh Phạm Thanh H đúng theo quy định của pháp luật nhưng anh H hoàn toàn không có ý kiến gì gửi cho Tòa án, cũng như tại phiên tòa hôm nay vắng mặt anh H. Do đó, căn cứ Khoản 3 Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Phạm Thanh H.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Kim Gi và anh Phạm Thanh H có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đồng Ph, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 16/4/2009 đúng theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận. Xét yêu cầu của chị Gi xin ly hôn anh Phạm Thanh H hoàn toàn có cơ sở. Bởi vì, về mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Gi và anh H trầm trọng là đúng, anh chị có thời gian sống ly thân, vợ chồng không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, anh H đã được triệu tập tham gia phiên hòa giải nhưng không tham gia và cũng không có ý kiến gì về yêu cầu ly hôn của chị Gi, nên không có khả năng hàn gắn tình cảm vợ chồng. Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Gi được ly hôn với anh H.

[2.2] Về nuôi dưỡng con chung: Cháu Phạm Trần Thanh Tr, sinh ngày 05/11/2003 đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Cháu Phạm Trần Thanh V, sinh ngày 07/11/2009, hiện cháu V do anh H nuôi dưỡng. Tại phiên tòa chị Gi tự nguyện đồng ý để anh H tiếp tục nuôi dưỡng cháu V, chị Gi không cấp dưỡng nuôi con. Vấn đề giao cháu Vy cho anh Hoàng tiếp tục nuôi dưỡng là sự tự nguyện của chị Gi và phù hợp với nguyện vọng của cháu V là tiếp tục được sống với cha, nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Đối với vấn đề cấp dưỡng, chị Gi có ý kiến chị không phải cấp dưỡng nuôi con, nhưng tại phiên tòa do anh H vắng mặt và không có ý kiến của anh H về vấn đề này, nên Hội đồng xét xử dành riêng cho anh H vụ kiện liên quan đến vấn đề cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật nếu có yêu cầu.

[2.3] Về quan hệ tài sản: Chị Trần Thị Kim Gi không tranh chấp không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Chị Trần Thị Kim Gi phải nộp số tiền 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 9, 56 và Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Trần Thị Kim Gi đối với anh Phạm Thanh H. Cho Chị Trần Thị Kim Gi ly hôn với anh Phạm Thanh H.

2. Về nuôi dưỡng con chung: Giao cháu Phạm Trần Thanh V, sinh ngày 07/11/2009 cho anh Phạm Thanh H tiếp tục nuôi dưỡng.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị Kim Gi có ý kiến chị không phải cấp dưỡng nuôi con, nhưng tại phiên tòa do anh Hoàng vắng mặt và không có ý kiến của anh Hoàng về vấn đề này, nên Hội đồng xét xử dành riêng cho anh Hoàng vụ kiện liên quan đến vấn đề cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật nếu có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

3. Về quan hệ tài sản: Chị Trần Thị Kim Gi không tranh chấp không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc Chị Trần Thị Kim Gi phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm. Khấu trừ số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo lai thu số 0003880 ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ. Vậy Chị Trần Thị Kim Gi đã nộp đủ không phải nộp thêm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7,7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Án xử công khai nguyên đơn có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND. Tỉnh Vĩnh Long 01;
- VKSND.H Long Hồ 01;
- Chi cục THADS.H Long Hồ 01;
- UBND xã Đồng Phú 01;
- Các đương sự 02;
- Lưu hồ sơ 01.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Diễm